

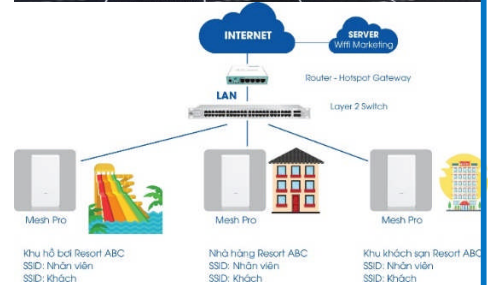
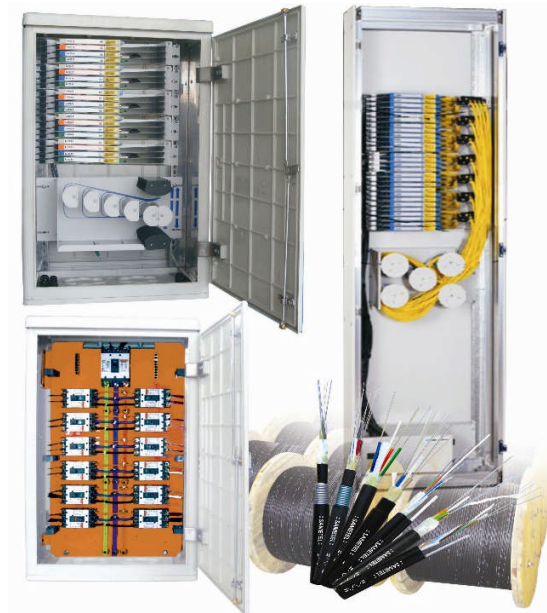


CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL SAMETEL CORPORATION

SAMETEL ★ SAMETEL ★ SAMETEL



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



SAMETEL Năng động, Sáng tạo, Chuyên nghiệp, Đẳng cấp

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
1. Tầm nhìn và sứ mệnh	2
2. Chính sách chất lượng	3
3. Thông tin chung về Công ty	4
4. Tình hình hoạt động trong năm 2021	6
5. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc	9
6. Báo cáo của Hội đồng quản trị	20
7. Báo cáo của Ban kiểm soát	24
8. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	29
9. Báo cáo tài chính năm 2021	34

TÂM NHÌN VÀ SỨ MỆNH

Tâm nhìn

- Là Công ty hàng đầu Việt Nam về các giải pháp trong lĩnh vực: điện, viễn thông và vật liệu xây dựng trên nền tảng:
 - Công nghệ tiên tiến.
 - Đội ngũ chuyên nghiệp.
 - Văn hóa doanh nghiệp bền vững.

Sứ mệnh

- Phụng xã hội, trước hết là phụng sự khách hàng là mục đích cao nhất trong mọi hoạt động; Chúng tôi mang lại sự giàu có và niềm tin cho các Nhà đầu tư, thu nhập cao và hạnh phúc cho Người lao động, và lợi ích hài hòa cho các bên liên quan.

Triết lý kinh doanh

- Khách hàng là trung tâm của mọi hoạt động của công ty, hướng đích cho mọi giải pháp về quản trị, kinh doanh và là chỉ dẫn tối thượng cho mọi hành xử của mỗi thành viên trong công ty.
- Giá trị tốt đẹp của mỗi con người được đề cao và tôn trọng.
- Tinh thần phục vụ và sự chính trực của thành viên được đưa lên hàng đầu trong công ty.
- Sự công bằng và tình thân ái kết nối mọi thành viên trong công ty.

Giá trị cốt lõi

- Năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp, đẳng cấp.

Văn hóa doanh nghiệp

- Nền tảng văn hóa Công ty: Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín.
- Mục tiêu văn hóa Công ty: Đoàn kết - Đổi mới - Hợp tác - Vững bền.



CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

Chính sách chất lượng của Công ty Cổ phần SAMETEL được xây dựng và thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích và phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng.

Thể hiện sự cam kết trước sau như một đối với khách hàng về chất lượng sản phẩm trong suốt quá trình cung cấp hàng hóa đồng thời đảm bảo chính sách hậu mãi trên tinh thần phục vụ cao và có trách nhiệm.

Để đảm bảo cho chính sách chất lượng, Công ty áp dụng và thực hiện quản lý hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

Việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng là trách nhiệm của mọi thành viên trong Công ty.

Tổng Giám đốc Công ty cam kết đáp ứng mọi nguồn lực cần thiết để thực hiện và duy trì chính sách chất lượng.

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Công ty Cổ phần SAMETEL (tên cũ Công ty Cổ phần Vật liệu Điện và Viễn thông Sam Cường) được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 20 tháng 10 năm 2006, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600850734 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/10/2006, thay đổi lần thứ 12 ngày 01/09/2021.

Văn phòng đại diện:

TP.HCM: số 3600850734-1 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 21/02/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Tên Công ty viết bằng tiếng Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài

SAMETEL CORPORATION

Tên viết tắt:

SAMETEL

Vốn điều lệ (31/12/2021): **54.674.320.000 VNĐ**

- Trụ sở chính: **KCN Long Thành - Đường số 1 – Xã Tam An - Huyện Long Thành – Tỉnh Đồng Nai**

Điện thoại: **(84 251) 3 514 277 - 3 514 279**

Fax: **(84 251) 3 514 276**

- Văn phòng đại diện tại TP.HCM: **Số 7 -9 đường số 07, KĐT Sala, P.An Lợi Đông, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh VN**

Điện thoại VP: **(84 28) 3551 3733**

Fax: **(84 28) 3551 3735**

Website: www.sametel.com.vn

E-mail: cbtt@sametel.com.vn

Website: www.smt-ac.vn

E-mail: infor@smt-ac.vn

2. Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, dịch vụ, thương mại cho 3 mảng chính gồm:

- ✓ Vật tư, thiết bị cho ngành Viễn thông: Thiết bị, Cáp quang; Giải pháp Wifi tốc độ cao.
- ✓ Vật tư, thiết bị cho ngành Điện: Thiết bị, Tủ phân phối trung, hạ thế; Năng lượng mặt trời.
- ✓ Vật tư, thiết bị cho ngành xây dựng và cơ khí: Trần, Lam nhôm; Cơ khí; Khuôn mẫu.

3. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất thiết bị truyền thông: Sản xuất lắp ráp các thiết bị viễn thông;
- Đại lý, môi giới, đấu giá: Đại lý ký gửi: Thiết bị, nguyên vật liệu điện và Viễn thông, hàng kim khí điện máy;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông: Bán buôn, xuất nhập khẩu, thiết bị viễn thông;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Xây dựng công trình công nghiệp;
- Sản xuất dây cáp điện và điện tử khác: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị vật liệu điện;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: Bán buôn, xuất khẩu: thiết bị, nguyên vật liệu điện;
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ, xuất nhập khẩu: thiết bị viễn thông;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Bán buôn, xuất nhập khẩu: hàng kim khí điện máy;
- Xây dựng nhà các loại: Xây dựng công trình dân dụng;
- Hoàn thiện công trình xây dựng: Trang trí nội thất;
- Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học;
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại: Sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, khuôn mẫu (trừ xi mạ, tráng phủ kim loại);
- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm khung nhôm, trần nhôm, trần kim loại;
- Lắp đặt hệ thống điện
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
- Sửa chữa máy móc, thiết bị.
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Sản xuất điện;
- Truyền tải và phân phối điện;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Quản lý vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa Hệ thống điện năng lượng mặt trời.

4. Niêm yết

Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo giấy chứng nhận niêm yết số 291/QĐ-SGDHN ngày 26/05/2010 của Sở GDCK Hà Nội

- Loại cổ phiếu niêm yết: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: **SMT**
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày giao dịch đầu tiên: 30/07/2010

5. Định hướng phát triển

- Trở thành nhà cung cấp các giải pháp trong lĩnh vực: điện, viễn thông và vật liệu xây dựng hàng đầu của Việt Nam và khu vực.
- Xây dựng và phát triển mạng lưới chi nhánh theo từng khu vực.
- Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm.

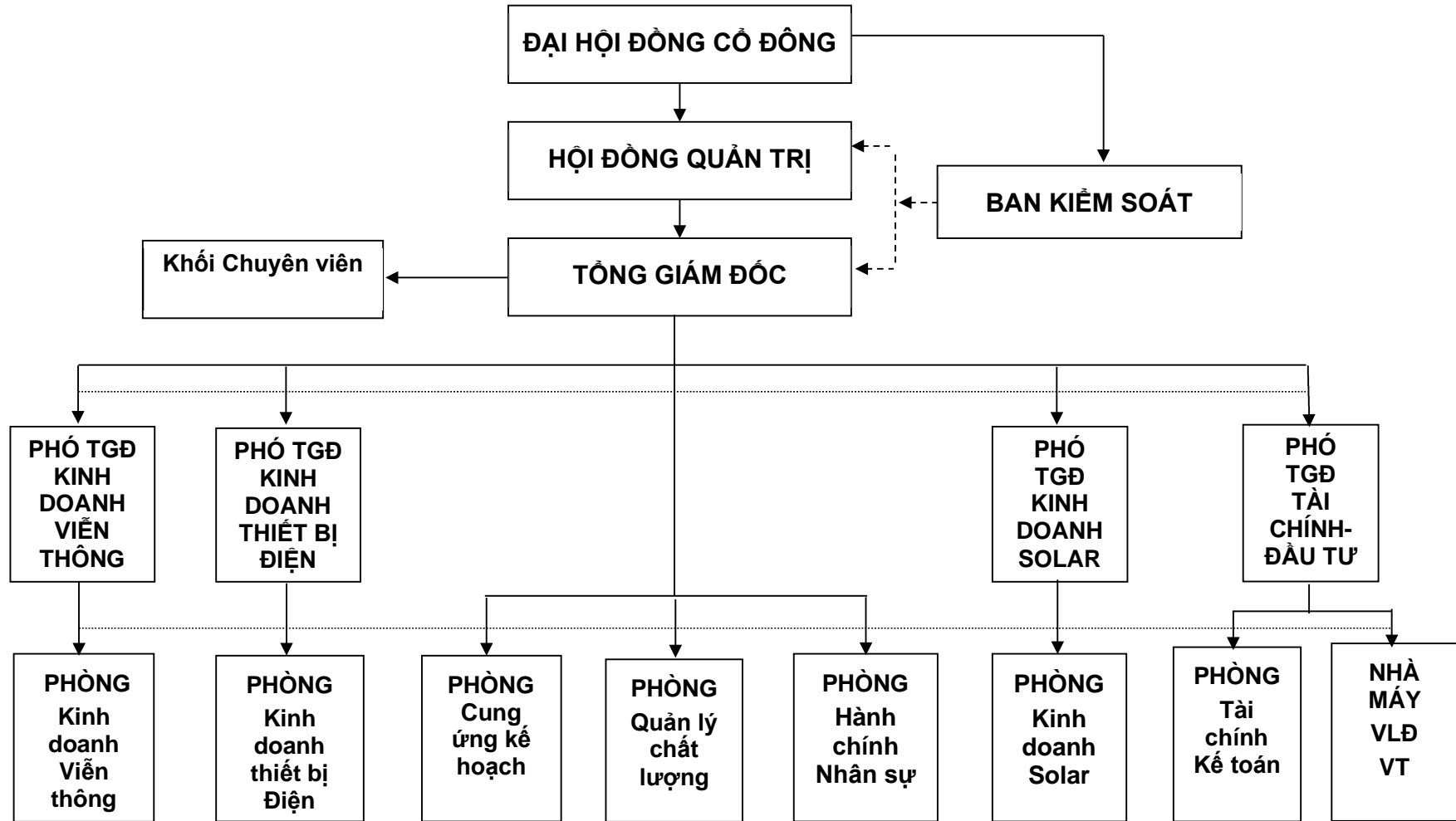
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2021			So với năm 2020	
	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện	%TH/KH năm	TH 2020	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	400,00	400,36	100,00%	356,186	112,40%
Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	8,00	2,210	27,63%	3,79	58,31%
Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	8,28	7,79	94,08%	6,70	116,27%

2. Tổ chức và nhân Sự

MÔ HÌNH TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ SẢN XUẤT



Quan hệ lãnh đạo	—————▶
Quan hệ giám sát	- - - - -▶
Quan hệ phối hợp chức năng▶

2.1. Ban điều hành

Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Thiện Cảnh

Ông Nguyễn Thiện Cảnh sinh ngày 25/01/1964, dân tộc Kinh, trình độ Cử nhân kinh tế, hiện nay ông là Tổng giám đốc Công ty.

Phó Tổng giám đốc - Ông Trần Văn Dương

Ông Trần Văn Dương sinh ngày 01/04/1974, dân tộc Kinh, trình độ Cử nhân Tài chính Kế toán, hiện nay ông là Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính - đầu tư.

Phó Tổng giám đốc – Ông Mai Văn Khải

Ông Mai Văn Khải sinh ngày 10/09/1982, dân tộc Kinh, trình độ Cử nhân Kinh tế, hiện nay ông là Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh thiết bị điện

Phó Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Vĩnh Tài

Ông Nguyễn Vĩnh Tài sinh ngày 28/09/1991, dân tộc Kinh, trình độ Cử nhân Kinh tế, hiện nay ông là Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh Solar.

Phó Tổng giám đốc – Bà Trần Thị Mai

Bà Trần Thị Mai sinh ngày 01/11/1981, dân tộc Kinh, trình độ Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, hiện nay bà là Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh viễn thông.

Kế toán trưởng – Bà Huỳnh Thị Kim Oanh

Bà Huỳnh Thị Kim Oanh sinh ngày 26/09/1987, dân tộc Kinh, trình độ Cử nhân Tài chính doanh nghiệp, hiện nay bà là Kế toán trưởng Công ty.

Thay đổi Ban điều hành

Ngày 18/06/2021, ông Nguyễn Trần Hiếu làm Tổng giám đốc thay ông Nguyễn Thiện Cảnh.

Ngày 01/09/2021, ông Nguyễn Thiện Cảnh làm Tổng giám đốc thay ông Nguyễn Trần Hiếu.

- Quyền lợi của Ban giám đốc: tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác: Ban giám đốc được thanh toán mức lương thưởng xứng đáng trên cơ sở kết quả điều hành và kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm.

2.2. Số lượng người lao động và các chính sách đối với người lao động:

- Tại ngày 31/12/2021, Công ty có 120 lao động chính thức. Người lao động được Công ty chăm lo về đời sống vật chất và tinh thần; được tham gia các tổ chức như: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên,...

- Ngoài tiền lương, thưởng theo quy định của Công ty; người lao động được

Công ty đóng BHXH, BHYT theo quy định của Nhà nước; hàng năm được tổ chức khám sức khỏe; tham quan nghỉ dưỡng,...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án đầu tư

3.1. Trong năm đã triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên.

STT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Giá trị hình thành TSCĐ	Ghi chú
I	Dự án chuyển tiếp					
1	Xe ô tô	Tỷ đồng	1,300	1,176	1,176	Đã hoàn thành
2	Hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	12,000			
	Cộng I	Tỷ đồng	13,300	1,176	1,176	
		USD				
II	Dự án năm 2021					
1	Hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	48,000	19,500		Đang triển khai
2	Máy đột dập CNC (*)	USD	220.000			Đã ký hợp đồng
3	Thiết bị cho hoạt động O&M Solar, trong đó: - Máy scan nhiệt - Flycam nhiệt - Máy đo IV - Robot vệ sinh pin	Tỷ đồng Tỷ đồng Tỷ đồng Tỷ đồng Tỷ đồng	0,650	0,673 0,097 0,153 0,296 0,127	0,673 0,097 0,153 0,296 0,127	Đã thực hiện
4	Máy tạo dòng 1.000A (3 Pha)	Tỷ đồng	0,610			Không đầu tư
	Cộng II	Tỷ đồng	49,260	0,673	0,673	
		USD	220.000			
	TỔNG CỘNG	Tỷ đồng	62,560	1,849	1,849	
		USD	220.000			

3.2. Hệ thống hạ tầng của công ty được xây dựng trên diện tích đất 13.000 m², đến nay đã triển khai xây dựng nhà xưởng với diện tích gần 7.000 m², ngoài ra còn nhà kho, nhà bảo vệ, nhà xe,..với tổng diện tích hơn 500 m². Đủ đáp ứng nhu cầu sản xuất trong giai đoạn hiện tại.

3.3. Máy móc thiết bị:

- Thiết bị cơ khí: máy chấn, máy dập, máy cắt, máy tiện, máy phay các loại; máy cắt lazer, máy cắt dây...
 - Thiết bị ép: máy ép composite các loại từ 300T-800T; máy làm gioăng tự động và các thiết bị phục vụ cho sản xuất tủ điện.
 - Thiết bị quang: Thiết bị làm ống lồng chứa sợi quang, máy bọc dây thuê bao quang, cáp quang, máy nhuộm màu, thiết bị sx dây nối, dây nhảy.
 - Thiết bị trần nhôm: máy xả băng nhôm, máy cán định hình trần nhôm và lam nhôm các loại.
 - Trạm biến áp phục vụ quản lý và sản xuất: 1500KVA.
 - Hệ thống thiết bị phụ trợ: máy nén khí, máy đo quang OTDR.
 - Hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái hơn 700 kWp
- Và các phương tiện vận chuyển đủ đáp ứng nhu cầu của Công ty.



Phân xưởng sản xuất cáp quang



Phân xưởng sản xuất Tủ điện lực



Phân xưởng sản xuất Trần nhôm, lam nhôm chấn nắn





Máy đột dập CNC

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	253.322.767.418	192.364.520.933	131,69%
2	Doanh thu thuần	400.362.080.581	356.185.875.605	112,40%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	2.379.090.564	3.638.719.525	65,38%
4	Lợi nhuận khác	49.539.604	154.880.467	31,99%
5	Lợi nhuận trước thuế	2.428.630.168	3.793.599.992	64,02%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.210.842.918	3.793.599.992	58,28%
7	Tỷ lệ lợi nhuận chi trả cổ tức (Tổng số tiền chi trả cổ tức/Tổng lợi nhuận sau thuế)	0%	0%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		22,26	32,23
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		77,74	67,77
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		72,01	64,03
	- Nợ phải trả/ Nguồn vốn chủ sở hữu		257,26	178,00
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	28,99	35,97	
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,77	0,66
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn		1,08	1,11
4	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,96	4,38
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,58	1,85
5	Khả năng sinh lời	%		
	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,55	1,07
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		3,11	5,48
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,87	1,97
	- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		0,59	1,02

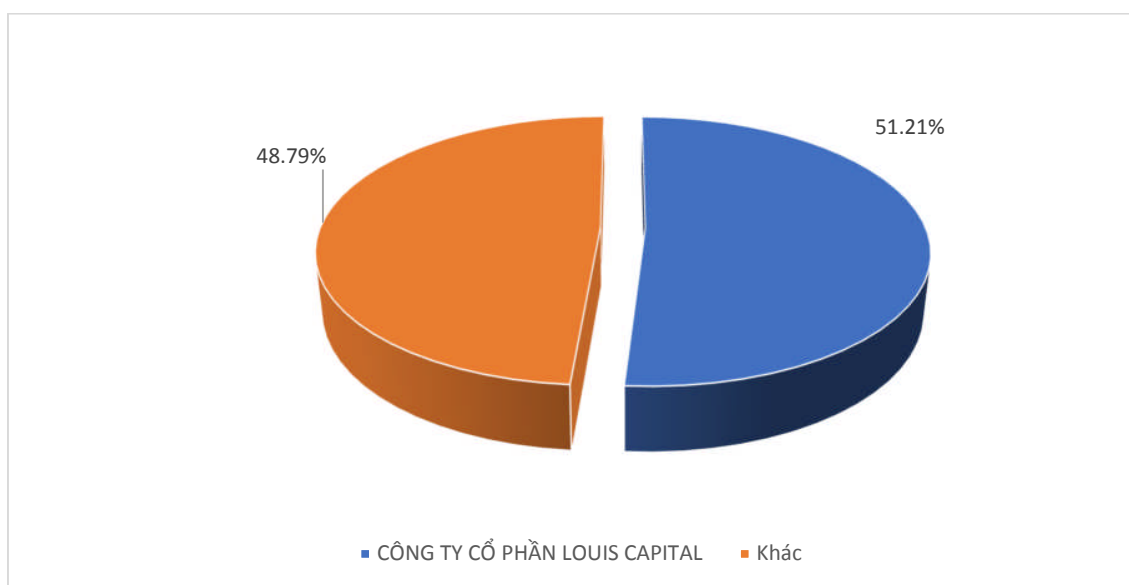
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Theo danh sách chốt ngày 03/03/2022, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

- Tổng số cổ phần: 5.467.432 CP mệnh giá 10.000 đồng/CP
 - + Cổ phiếu phổ thông: 5.467.432 CP
 - + Cổ phiếu ưu đãi: 0 CP
- Vốn đầu tư của nhà nước: 0 CP
- Vốn đầu tư của cổ đông: 5.467.432 CP
- **Năm 2021 Công ty có sự thay đổi vốn đầu tư của các cổ đông lớn.**
- Phân loại cổ đông:

TT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nước ngoài	15	14.433	0,26%
II	Cổ đông trong nước	1.225	5.452.999	99,74%
1	Cổ đông là pháp nhân	10	2.804.214	51,29%
2	Cổ đông là thể nhân	1.215	2.648.785	48,45%
	Tổng cộng	1.240	5.467.432	100,00

- Thông tin chi tiết về tỷ lệ cổ đông và cổ đông lớn:



Danh sách cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Ngành nghề kinh doanh	Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Công ty Cổ phần Louis Capital	Tập đoàn đa ngành, đầu tư và phát triển vào: Bất động sản, Thủy sản, Nông sản, Mua bán nợ, Trồng trọt và chăn nuôi, Chứng khoán	2.800.100	51,21%

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả kinh doanh năm 2021

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021			So với năm 2020	
	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện	%TH/KH năm	TH 2020	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	400,00	400,36	100,00%	356,186	112,40%
Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	8,00	2,210	27,63%	3,79	58,31%
Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	8,28	7,79	94,08%	6,70	116,27%

- Doanh thu cả năm 2021 theo ngành:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	So với năm 2020	
	Thực hiện	Thực hiện	Tỷ lệ % (2021/2020)
Điện	161,590	49,769	324,68%
- Tủ điện, hộp điện kể	31,846	42,960	74,13%
- Thương mại	129,744	6,809	1.905,48%
Viễn thông	189,572	119,450	118,63%
- Tủ quang, hộp quang...	6,750	2,572	262,44%
- Dây thuê bao quang	122,384	100,730	121,50%
- Thương mại	60,438	16,148	373,74%
Solar	34,221	184,085	18,59%

- Thi công, lắp đặt	12,000	50,350	23,83%
- Phụ kiện nhôm	1,802	9,410	19,15%
- Thương mại	20,419	124,325	16,42%
Solar _ bán điện	6,540	0,450	1.453,28%
Trần nhôm	8,437	1,848	456,56%
Khác (DV tư vấn, v.v)		0,583	
Tổng cộng	400,360	356,186	112,40%

2. Đánh giá chung về tình hình kinh doanh

- Thị trường viễn thông: duy trì ổn định với các đơn hàng lớn, trúng thầu từ đầu năm, tuy biên lợi nhuận không còn nhiều nhưng đem lại cho công ty dòng tiền và doanh thu ổn định.

- Điện lực: các dự án trong ngành điện đều bị gián đoạn, triển khai chậm, thậm chí một số tỉnh dừng không triển khai trong vài tháng do tác động của dịch bệnh, làm ảnh hưởng đến các đơn hàng đã ký nhưng không thể thực hiện được.

- Solar: thị trường hoàn toàn chững lại do việc chính phủ chưa có chính sách, cơ chế mới cho thị trường năng lượng mặt trời áp mái.

Năm 2021 là một năm đầy khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trong bối cảnh như vậy, công ty đã đẩy mạnh các hoạt động thương mại nhằm đạt kế hoạch mục tiêu doanh thu đã đề ra, đồng thời giữ vững được độ rộng của thị trường.

=> Doanh thu năm 2021 tăng so với năm 2020 tuy nhiên lợi nhuận không tăng tương ứng nguyên nhân chủ yếu là do:

- ✓ Doanh thu thương mại chiếm tỷ trọng cao tuy nhiên biên lợi nhuận gộp của ngành hàng này rất thấp thậm chí không có, một số hợp đồng thực hiện chỉ nhằm duy trì sự tăng trưởng của doanh thu
- ✓ Chi phí đầu vào tăng cao do sự thiếu hụt của nguồn cung, chuỗi cung ứng trong nước và trên toàn thế giới bị đứt gãy.
- ✓ Chi phí vận chuyên, chi phí 1 số loại vật tư chính như nhựa, dây thép tăng.
- ✓ Phát sinh chi phí phòng chống dịch.

3. Công tác tài chính

a/ Nợ phải thu

Nợ phải thu quá hạn: 11,017 tỷ đồng, chiếm 8,49% tổng số phải thu.

+ Số phải thu tại 01/01/2021	42,399 tỷ
+ Số phải thu phát sinh năm 2021	452,636 tỷ
+ Số đã thu năm 2021	365,200 tỷ
+ Số còn phải thu tại ngày 31/12/2021	129,835 tỷ
Trong đó: Nợ trong hạn	118,818 tỷ
Nợ quá hạn đến 30 ngày	6,753 tỷ
Nợ quá hạn đến 60 ngày	3,184 tỷ
Nợ quá hạn đến 120 ngày	0,302 tỷ
Nợ quá hạn trên 120 ngày	0,778 tỷ

Nợ quá hạn tập trung một số khách hàng chính là:

- Nhóm VNPT: 0,198 tỷ
- Nhóm Điện lực: 0,546 tỷ
- Vinacap: 0,522 tỷ
- FPT: 8,520 tỷ

b. Vay Ngân hàng và nợ thuê tài chính

ĐVT: tỷ đồng

Khoản mục	Số dư 01/01/2021	Phát sinh năm 2021		Số dư 31/12/2021
		Tăng	Giảm	
Nợ vay	51,289	220,129	210,261	61,157
- Nợ vay ngắn hạn	45,601	198,587	204,067	40,121
- Nợ vay dài hạn	5,688	13,130	2,406	16,412
Nợ thuê tài chính		8,412	3,788	4,624

(*): Khoản nợ vay dài hạn bao gồm:

- Nợ vay đầu tư hệ thống solar ở An Thiên Lý: 7,746 tỷ
- Nợ vay đầu tư hệ thống solar ở Trung Thành: 8,021 tỷ
- Nợ vay đầu tư xe ô tô: 0,645 tỷ

Khoản mục	Năm 2021	Năm 2020
Lãi vay	4,046	3,039

Lãi vay năm 2021 tăng so với năm 2020 là do có khoản vay 13 tỷ trung dài hạn phát sinh trong năm 2021.

4- Quỹ tiền lương và thù lao HDQT, Ban KS, TK.HDQT

Quỹ thù lao: 716.000.000 đồng.

Quỹ tiền lương CBCNV được chi theo hợp đồng lao động đã ký kết với NLD.

5. Công tác đầu tư nâng cao năng lực sản xuất

STT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Giá trị hình thành TSCĐ	Ghi chú
I	Dự án chuyển tiếp					
1	Xe ô tô	Tỷ đồng	1,300	1,176	1,176	Đã hoàn thành
2	Hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	12,000			
	Cộng I	Tỷ đồng	13,300	1,176	1,176	
		USD				
II	Dự án năm 2021					
1	Hệ thống điện mặt trời	Tỷ đồng	48,000	19,500		Đang triển khai
2	Máy đột dập CNC	USD	220.000			Đã ký hợp đồng
3	Thiết bị cho hoạt động O&M Solar, trong đó: - Máy scan nhiệt - Flycam nhiệt - Máy đo IV - Robot vệ sinh pin	Tỷ đồng Tỷ đồng Tỷ đồng Tỷ đồng Tỷ đồng	0,650	0,673 0,097 0,153 0,296 0,127	0,673 0,097 0,153 0,296 0,127	Đã thực hiện
4	Máy tạo dòng 1.000A (3 Pha)	Tỷ đồng	0,610			Không đầu tư
	Cộng II	Tỷ đồng	49,260	0,673	0,673	
		USD	220.000			
	TỔNG CỘNG	Tỷ đồng	62,560	1,849	1,849	
		USD	220.000			

(*) **Hệ thống điện mặt trời:** đang triển khai 2 dự án 1,6 Mw đầu tư bán điện ở Angimex.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

1. Nhận định về môi trường kinh doanh và đánh giá thời cơ, thách thức năm 2022:

1.1. Về môi trường kinh doanh

Năm 2022 vẫn được xem là một năm đầy thách thức đối với doanh nghiệp khi mà đại dịch Covid vẫn chưa thể chấm dứt. Chuỗi cung ứng hàng hoá còn gián đoạn, đứt gãy ở phạm vi khu vực cũng như toàn cầu. Tuy nhiên, với định hướng bình thường mới thì ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới đều đưa ra các chính sách để phù hợp với việc ổn định và phát triển kinh tế trong tình hình dịch bệnh như hiện nay.

- Về kinh tế: Theo dự báo, tình hình tăng trưởng kinh tế thế giới sẽ chậm lại và có sự không đồng đều giữa các quốc gia. Riêng với Việt Nam, Quốc hội quyết định tốc độ tăng trưởng GDP là 6,0% - 6,5%, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) khoảng 4%. Việc hoàn thành bao phủ vaccine giúp Việt Nam sớm quay trở lại với việc sản xuất kinh doanh, cắt giảm tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hoá và lao động trong nước, đồng thời đẩy mạnh các nguồn lực của xã hội, điều hành các chính sách tiền tệ, tài chính một cách linh hoạt, hiệu quả, đẩy mạnh đầu tư công, ... các động thái trên nhằm góp phần hỗ trợ nền kinh tế và phục hồi lại các hoạt động sản xuất kinh doanh. Sản phẩm ngành điện, viễn thông, solar cũng có điều kiện phát triển tốt.
- Về chính trị, xã hội: Bối cảnh đại dịch Covid – 19 đã cho thấy việc cải cách thể chế cũng như cải thiện môi trường kinh doanh luôn là vấn đề phải được quan tâm hàng đầu. Sau dịch nguồn cung ứng lao động dịch chuyển vì vậy một số địa bàn, ngành nghề khan hiếm đòi hỏi doanh nghiệp phải cân đối khi sử dụng. Ổn định chính trị, xã hội dẫn đến đầu tư nước ngoài vào Việt nam tăng.
- Về tâm lý xã hội: xu hướng tiêu dùng các sản phẩm xanh, sạch và bảo vệ môi trường, ngày càng được quan tâm vì vậy việc đầu tư vào các sản phẩm an toàn, thông minh, tiết kiệm, có tính thẩm mỹ và thân thiện với môi trường là cơ hội để phát triển các giải pháp về năng lượng điện. Cuộc chiến thương mại giữa các nước lớn cùng với thương hiệu quốc gia Việt nam được nâng cao sẽ tạo điều kiện cho việc xuất khẩu các ngành, hàng của Công ty.
- Về công nghệ: các giải pháp công nghệ thay đổi sang phương thức giao dịch trực tuyến nhiều hơn, ứng dụng công nghệ số, gia tăng các hoạt động hợp lý hoá với các công nghệ được kết nối và tự động hoá, dẫn đến tốc độ cao hơn, ít lãng phí hơn và thuận tiện hơn. Đòi hỏi doanh nghiệp phải nâng cao trình độ quản lý, kinh doanh bằng các giải pháp số hóa một cách nhanh chóng, hiệu quả phù hợp với thực tế doanh nghiệp.

1.2. Cơ hội

- Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ngành điện, viễn thông, xây dựng đô thị, công nghiệp, giao thông được đẩy mạnh sẽ mở ra thị trường lớn cho các sản phẩm của Công ty.
- Số lượng dự án Solar hiện hữu rất nhiều dẫn đến nhu cầu bảo trì bảo dưỡng rất lớn, bên cạnh đó là nhu cầu sử dụng các công nghệ tự động hoá – sản xuất robot pin - để thuận tiện và chủ động trong quá trình bảo trì bảo dưỡng.
- Việc bùng nổ về giao dịch trực tuyến cũng mở ra cho công ty một kênh bán hàng mới tới khách hàng thông qua các ứng dụng thương mại điện tử.

1.3. Thách thức

- Giá các nguyên vật liệu như sắt, thép, vật liệu xây dựng đều tăng cao.
- Cước vận tải đường biển tăng cao, thiếu hụt container ảnh hưởng lớn đến việc nhập khẩu hàng hoá, đồng thời đẩy giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao.
- Hiện nay vẫn chưa có chính sách, cơ chế mới cho thị trường năng lượng mặt trời sau ngày 31/12/2020, kể cả phương án đầu tư tự sử dụng điện.

1.4. Điểm mạnh

- Doanh nghiệp có nền tảng về hệ thống và nguồn nhân lực, có kinh nghiệm trong tổ chức quản lý sản xuất, hệ thống, thiết bị và cơ sở hạ tầng sẵn có để tính tới việc tận dụng và chuyển đổi sản xuất sản phẩm mới.
- Là doanh nghiệp sản xuất có uy tín cao trong ngành, đặc biệt là Điện lực và Viễn thông.
- Hệ thống quản trị, quy trình, tổ chức luôn được hoàn thiện liên tục để phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty.

1.5. Điểm yếu

- Nguồn lực tài chính yếu.
- Nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu nghiên cứu phát triển và quản trị còn yếu và thiếu.
- Hệ thống công nghệ quản trị còn lạc hậu.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

2.1. Định hướng về chiến lược: Phát triển ổn định, đảm bảo thu nhập cho cán bộ, nhân viên và cổ tức cho cổ đông.

- Ngành Viễn thông: Chiến lược duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm truyền thống phục vụ thị trường trong nước, đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu ra bên ngoài; đầu tư nâng cấp thiết bị cho sản xuất đáp ứng nhu cầu xuất khẩu (sản phẩm mới và tăng chất lượng sản phẩm). Lĩnh vực cáp viễn thông: sẽ phối hợp, góp vốn với các đơn vị trong Tập đoàn hình thành lên đơn vị chuyên sản xuất, kinh doanh lĩnh vực này.
- Ngành điện:

- + Mở rộng các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành điện, trước mắt là sản phẩm tủ điện sắt sơn tĩnh điện cho xây dựng dân dụng, công nghiệp.
- + Thực hiện việc cung cấp vật tư, thiết bị và thi công các dự án điện công nghiệp, dân dụng.
- Ngành Solar:
 - + Tiếp tục sản xuất các sản phẩm cho ngành solar và ngành điện.
 - + Đầu tư thiết bị, đội ngũ trở thành TOP nhà thầu O&M solar trong nước.
 - + Đầu tư phát triển hệ thống solar để bán điện cho khách hàng (EVN/ chủ mái).
 - + Đầu tư và hợp tác sản xuất kinh doanh chuỗi sản phẩm solar: đèn solar, trụ,...
 - + Liên danh, hợp tác sản xuất tấm PV công nghệ mới để cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước khi đủ điều kiện.

2.2. Các chỉ tiêu kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2022	So với năm 2021
- Doanh thu thuần [tỷ đồng] (*)	726,70	181,67%
- Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	23,24	771,33%
- Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	18,59	616,67%
- Tỷ lệ chi trả cổ tức [%]	10%	
- Thù lao HĐQT, BKS [%/lợi nhuận trước thuế]	6%	

Tối thiểu không thấp hơn thù lao năm 2021: 716 triệu; Thù lao sẽ thanh toán khi kết thúc năm tài chính.

- Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận: Theo quy định chung của Tập đoàn.

(*) Ghi chú: kế hoạch doanh thu bao gồm cả lĩnh vực viễn thông

Trong đó, cơ cấu doanh thu theo ngành như sau:

Đvt: tỷ đồng

Ngành/dòng sản phẩm	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ 2022/2021
Ngành Điện	188,535	161,590	116,67%
- Sản xuất tủ điện	83,000	31,846	260,63%
- Thi công xây lắp	65,535		
- Thương mại	40,000	129,744	30,83%
Ngành Viễn thông	249,665	189,572	131,76%
- Tủ quang, hộp quang...	10,345	6,750	153,26%

- Dây thuê bao quang	199,305	122,384	162,852%
- Thương mại	40,015	60,438	66,30%
Ngành Solar	288,500	34,221	843,05%
- Thi công, lắp đặt	130,000	12,000	1.083,33%
- Thương mại tấm PV	33,500	20,419	164,063%
- Solar bán điện	25,000	6,540	382,26%
- Solar bảo trì bảo dưỡng	84,000		
- Robot vệ sinh pin	16,000		
- Phụ kiện nhôm, thang máng cáp		1,802	
Trần nhôm		8,437	
Tổng cộng	726,700	400,360	181,55%

3. Kế hoạch đầu tư

Ngoài việc thực hiện các dự án chuyển tiếp từ các năm trước, kế hoạch đầu tư năm 2022 gồm:

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
1	Hệ thống điện mặt trời	Tr.đồng	10	15,000	150,000	
2	Dây chuyên sơn tĩnh điện	Tr.đồng	1	10,000	10,000	
3	Đầu tư khác phục vụ sản xuất	Tr.đồng			3,000	
	Cộng	Tr.đồng			163,000	

Hiện nay Công ty đang nghiên cứu sản xuất đèn solar và sản phẩm liên quan: đề xuất ĐHCĐ thông qua chủ trương đầu tư dự án sản xuất đèn solar và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định công nghệ, thời điểm, tổng mức đầu tư.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022; Tổng Giám đốc báo cáo Quý cổ đông.

Đồng Nai, ngày 31 tháng 03 năm 2022



SAMETEL tổ chức hội thảo chuyên đề về Hệ thống năng lượng mặt trời áp mái (Solar) tại VACC, Điện lực Củ Chi và giới thiệu sản phẩm composite cho ngành điện tại Điện lực TP.HCM





IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2021 như sau:

Phần 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kết quả

1. Thành viên HĐQT năm 2021 và đến ngày báo cáo:

Trong năm có sự thay đổi về cổ đông lớn với sự tham gia của Louis Captital, tại ĐHĐCĐ bất thường 15/10/2021 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT và 3 thành viên Ban KS.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Mai Long	Chủ tịch HĐQT	15/10/2021	
2	Ông Hồ Đăng Dân	P.Chủ tịch HĐQT	15/10/2021	
3	Ông Nguyễn Thiện Cảnh	Ủy viên HĐQT	22/03/2019	
4	Ông Nguyễn Lê Văn	Ủy viên HĐQT	22/03/2019	
5	Ông Ngô Thục Vũ	Ủy viên HĐQT	15/10/2021	
6	Ông Phạm Ngọc Tuấn	Chủ tịch HĐQT		15/10/2021
7	Ông Nguyễn Trần Hiếu	Ủy viên HĐQT		15/10/2021
8	Ông Trần Việt Anh	Ủy viên HĐQT		05/03/2021
9	Ông Lê Văn Minh	Ủy viên HĐQT		15/10/2021

2. Hoạt động của HĐQT năm 2021

2.1. Thực hiện nhiệm vụ của HĐQT, trong năm 2021 Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 12 cuộc họp.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Ngọc Tuấn	06/12	50%	Miễn nhiệm 15/10/2021

2	Ông Nguyễn Thiện Cảnh	12/12	100%	
3	Ông Trần Việt Anh	01/12	8,33%	- Bận công tác ủy quyền ông Nguyễn Trần Hiếu - Không còn là TV HĐQT từ ngày 05/03/2021
4	Ông Nguyễn Trần Hiếu	06/12	50%	Miễn nhiệm 15/10/2021
5	Ông Nguyễn Lê Văn	11/12	91,67%	Bận công tác ủy quyền ông Nguyễn Trần Hiếu
6	Ông Lê Văn Minh	05/12	41,67%	- Bỏ nhiệm ngày 05/03/2021 Miễn nhiệm 15/10/2021
7	Ông Nguyễn Mai Long	06/12	50%	Bỏ nhiệm 15/10/2021
8	Ông Hồ Đăng Dân	06/12	50%	Bỏ nhiệm 15/10/2021
9	Ông Ngô Thục Vũ	06/12	50%	Bỏ nhiệm 15/10/2021

2.2. Nội dung các cuộc họp nhằm giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, thảo luận và thống nhất các vấn đề quan trọng và chỉ đạo thực hiện các vấn đề quan trọng.

Các nội dung chính đã thực hiện tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2021:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	07/2021/NQ-HĐQT	05/03/2021	1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020. 2. Thống nhất chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 để trình ĐHĐCĐ. 3. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. 4. Thống nhất nội dung, chương trình, thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021. 5. Thống nhất đơn từ nhiệm TV.HĐQT của ông Trần Việt Anh và bầu bổ sung ông Lê Văn Minh làm TV.HĐQT kể từ ngày 05/03/2021 và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất 6. Thống nhất bầu bổ sung ông Phạm Quốc Việt làm TV.BKS thay ông Tạ Thanh Hải kể từ ngày 05/03/2021 và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất.
2	14/2021/NQ-HĐQT	17/06/2021	1. Thống nhất đầu tư máy đột dập CNC và thiết bị đo lường. 2. Phê duyệt hạn mức tín dụng tại MBBank, hạn mức 120 tỷ. 3. Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Thiện Cảnh kể từ ngày 18/06/2021.

			<p>4. Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Trần Hiếu kể từ ngày 18/06/2021.</p> <p>5. Bổ nhiệm UV Thường trực HĐQT đối với ông Nguyễn Thiện Cảnh kể từ ngày 18/06/2021.</p> <p>6. Thống nhất đơn từ nhiệm Trưởng BKS của ông Đào Ngọc Quyết kể từ ngày 17/06/2021 và sẽ báo cáo ĐHCĐ gần nhất.</p>
3	23/2021/NQ-HĐQT	24/06/2021	HĐQT thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Cty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
4	26/2021/QĐ-HĐQT	01/07/2021	Quyết định Phê duyệt sơ đồ tổ chức của Công ty
5	27/2021/QĐ-HĐQT	01/07/2021	Quyết định Bổ nhiệm ông Đào Ngọc Quyết giữ chức vụ Giám đốc tài chính kể từ ngày 01/07/2021.
6	35/2021/NQ-HĐQT	21/08/2021	<p>1. HĐQT ghi nhận kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm theo BCTC đã được kiểm toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 87,832 tỷ - Lợi nhuận: - 4,204 tỷ <p>2. HĐQT yêu cầu Ban điều hành cùng toàn thể người lao động tập trung để vượt qua dịch bệnh và thách thức thực hiện các mục tiêu đã đề ra.</p>
7	37/2021/NQ-HĐQT	27/08/2021	<p>1. HĐQT thống nhất tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2021.</p> <p>HĐQT thống nhất miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với ông Nguyễn Trần Hiếu kể từ ngày 01/09/2021.</p> <p>2. HĐQT thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Thiện Cảnh giữ chức vụ Tổng Giám đốc và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty kể từ ngày 01/09/2021.</p> <p>3. HĐQT thống nhất miễn nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính đối với ông Đào Ngọc Quyết kể từ ngày 27/08/2021.</p> <p>4. HĐQT thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Bá Ngọc làm Giám đốc Tài chính kể từ ngày 27/08/2021.</p>
8	49/2021/NQ-HĐQT	20/09/2021	1. Thống nhất bán các khoản nợ xấu đã trích lập dự phòng theo danh sách, mức giá bán theo nội dung tờ trình. HĐQT giao cho Tổng Giám đốc thực hiện.

			2. Thống nhất chủ trương về việc mở tài khoản giao dịch chứng khoán và gửi tiết kiệm tại Công ty Cổ phần tập đoàn quản lý tài sản Trí Việt và Công ty cổ phần chứng khoán An Phát. HĐQT giao cho Tổng Giám đốc xem xét, lựa chọn phương thức đầu tư, thời điểm và kỳ hạn đầu tư tại 1 trong 2 công ty trên cho phù hợp với dòng tiền sản xuất kinh doanh.
9	53/2021/NQ-HĐQT	15/10/2021	Hội đồng quản trị thống nhất bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực HĐQT nhiệm kỳ 2019-2021 gồm các ông sau: - Ông Nguyễn Mai Long giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT - Ông Hồ Đăng Dân giữ chức vụ Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
10	54A/2021/NQ-HĐQT	16/10/2021	Hội đồng quản trị thống nhất: ủy quyền cho chủ tịch HĐQT - ông Nguyễn Mai Long - ký ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua ngày 15/10/2021.
11	54B/2021/NQ-HĐQT	16/10/2021	Thống nhất cử Ông Nguyễn Mai Long làm Chủ tịch HĐQT chuyên trách
12	56/2021/NQ-HĐQT	22/10/2021	1. Lựa chọn FPT5 là đơn vị tư vấn phát hành 2. Giao cho TGD chịu trách nhiệm phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn tất hồ sơ theo quy định. 3. Ủy quyền cho TGD quyết định các vấn đề phát sinh liên quan đến chủ trương đã thông qua tại điều 1.
13	57/2021/NQ-HĐQT	04/11/2021	Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 thực hiện một số công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT.
14	59/2021/NQ-HĐQT	15/11/2021	1. Hội đồng quản trị ghi nhận kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2021 và dự kiến thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau: - Doanh thu: 350 tỷ - LNTT: 3 tỷ 2. Thống nhất thông qua việc phân công, phân nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.
15	61/2021/QĐ-HĐQT	30/11/2021	Quyết định Bổ nhiệm bà Trần Thị Mai giữ chức vụ Phó TGD kể từ ngày 01/12/2021
16	62/2021/QĐ-HĐQT	30/11/2021	Quyết định Bổ nhiệm ông Nguyễn Vĩnh Tài giữ chức vụ Phó TGD kể từ ngày 01/01/2022

17	63/2021/QĐ-HĐQT	30/11/2021	Quyết định Bổ nhiệm ông Mai Văn Khải giữ chức vụ Phó TGD kể từ ngày 01/12/2021
----	-----------------	------------	--

2.3. Báo cáo việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021

- Phát hành tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ thêm 54.674.320.000 đồng: Công ty đã nộp hồ sơ cho UBCKNN đang chờ phê duyệt.
- Phát hành cho nhà đầu tư chiến lược tăng vốn điều lệ thêm 328.045.920.000 đồng: chưa thực hiện, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành.

3. Công tác quản trị trong năm 2021

- Năm 2021 có sự thay đổi về cổ đông lớn nên HĐQT cũng có sự thay đổi từ ĐHĐCĐ bất thường tháng 10/2021.
- Trung thành với định hướng quản trị đã xác định và công bố trong Đại hội cổ đông năm 2021, đặc biệt trong bối cảnh tình hình cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Công ty tập trung cao vào chất lượng sản phẩm – không ngừng cải tiến năng suất và hiệu suất hoạt động.
- Lấy hiệu quả công việc làm thước đo để đánh giá năng lực từ Ban điều hành đến tập thể CBCNV của công ty. Hoàn thiện từng bước phương thức quản trị phù hợp theo yêu cầu phát triển của công ty. Từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh để tạo thế phát triển bền vững.
- HĐQT luôn chỉ đạo và nhắc nhở việc thực hành tiết kiệm, cải tiến liên tục, giảm lãng phí và nâng cao năng lực quản lý vận hành. Bên cạnh đó, không ngừng tích lũy và cẩn trọng trong đầu tư, mua sắm.
- Thực hiện minh bạch trong quản trị công ty
 - + Tất cả các thông tin liên quan theo quy định đều được gửi tới cổ đông và được công bố trên phương tiện thông tin đại chúng thông qua website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở GDCK Hà Nội cũng như website của Công ty.
 - + Công tác điều hành, quản lý kinh doanh, đầu tư và tài chính của Ban điều hành đều được HĐQT và Ban kiểm soát giám sát chặt chẽ.
 - + Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán BCTC các Công ty niêm yết do UBCK Nhà nước công bố.
 - + Việc tuân thủ Điều lệ, các qui chế và các qui định trong nội bộ công ty luôn được giám sát và nhắc nhở thường xuyên.

4. Kết quả kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	Năm 2021			So với năm 2020	
	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện	% TH/KH năm	TH 2020	Tỷ lệ %
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	400,00	400,36	100,00%	356,186	112,30%
Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	8,00	2,21	27,60%	3,79	58,31%

5. Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, Ban KS năm 2021: 716.000.000 đồng

Phần 2: Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022 và các năm tiếp theo

1. Chiến lược phát triển

- a. Tiếp tục duy trì và phát triển các ngành, hàng và sản phẩm truyền thống của Công ty. Các lĩnh vực: Tủ điện sẽ đầu tư mở rộng năng lực sản xuất; solar tiếp tục thực hiện đầu tư dự án để kinh doanh bán điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng. Lĩnh vực cáp viễn thông: sẽ phối hợp, góp vốn với các đơn vị trong Tập đoàn hình thành lên đơn vị chuyên sản xuất, kinh doanh lĩnh vực này.
- b. Mở rộng thêm các ngành kinh doanh mới phù hợp với thế mạnh của Công ty và Tập đoàn, bao gồm: thực hiện cung cấp vật tư và thi công các dự án đầu tư hạ tầng điện cho nhà máy, khu dân cư, khu công nghiệp.
- c. Hợp tác với các đơn vị trong Tập đoàn kinh doanh các sản phẩm mới.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022

- Doanh thu thuần: 726,70 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 23,24 tỷ đồng

Tôi tin tưởng rằng dù năm 2022 vẫn còn rất nhiều thách thức nhưng SAMETEL sẽ nỗ lực và phấn đấu vượt qua để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Tôi xin chân thành cảm ơn những cố gắng nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty, cảm ơn các đối tác đã hỗ trợ Công ty trong năm vừa qua và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành và toàn thể người lao động công ty SAMETEL phấn đấu, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thách thức, quyết tâm hoàn thành kế hoạch năm 2022.

Đồng Nai, ngày 31 tháng 03 năm 2022

V. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Sametel. Ban kiểm soát báo xin cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Sametel như sau:

I. Thành phần Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông thành phần của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Ông Đào Ngọc Quyết (bổ nhiệm 01/09/2016 – 15/10/2021): Trưởng BKS
- Ông Lưu Nhật Huy (bổ nhiệm 22/03/2019 - 15/10/2021): Thành viên BKS
- Ông Tạ Thanh Hải (bổ nhiệm 22/03/2019 – 02/12/2020): Thành viên BKS
- Ông Phạm Quốc Việt (bổ nhiệm 05/03/2021 - 15/10/2021): Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Kiều Liên (bổ nhiệm 15/10/2021 – hiện nay): Trưởng BKS
- Ông Phạm Minh Vương (bổ nhiệm 15/10/2021 – hiện nay): Thành viên BKS
- Bà Phạm Thu Thảo (bổ nhiệm 15/10/2021– hiện nay): Thành viên BKS

II. Hoạt động của Ban kiểm soát 2021:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát (BKS) đã lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp, trao đổi định kỳ hoặc bất thường theo nhiều hình thức đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT); Ban điều hành (BDH) công ty năm 2021, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BDH trong năm 2021;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường (ngày 15/10/2021) đối với HDQT và BDH;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2021 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ, quy chế Công ty.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo Tài chính quý, bán niên và năm tài chính 2021 của Công ty Cổ phần Sametel, Ban kiểm soát có đánh giá như sau:

1. Về tình hình kinh tế chung:

- Thị trường viễn thông vẫn phải đối mặt với sức cạnh tranh khốc liệt từ các đối thủ cùng ngành nghề. Cùng với những khó khăn liên tục trong giai đoạn phong tỏa do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất, công ty vẫn duy trì được những đơn hàng lớn nhưng không còn mang lại nhiều lợi nhuận.
- So với năm 2020, thị trường Solar hoàn toàn chững lại do Chính phủ không có chính sách mới kể từ khi chính sách giá FIT2 hết hạn vào ngày 30/12/2020. Trước những điều kiện bất thường của kinh tế chung cũng như biến động của thị trường ngành, HDQT và BDH đã tập trung lãnh đạo, tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi, khắc phục khó khăn, quyết liệt đưa ra các giải pháp kinh doanh, thực hành tiết kiệm, để đạt được mục tiêu, của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2021 đã đề ra.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

A. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;
- Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà Nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo;

Sau khi rà soát, Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính đã kiểm toán.

B. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	TH/KH (2021)	TH2021/TH 2020
Doanh thu thuần BH &	Tỷ	400,00	400,04	356,186	100%	111%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	8,00	2,2	3,79	37,5%	55%

III. Công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BĐH.**1. Hội Đồng Quản Trị Công ty**

Năm 2021 đã chứng kiến sự thay đổi trong HĐQT của công ty và thành viên HĐQT tính đến thời điểm báo cáo cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Mai Long (bổ nhiệm 15/10/2021): Chủ tịch
- Ông Phạm Ngọc Tuấn (miễn nhiệm 15/10/2021): Chủ tịch
- Ông Hồ Đăng Dân (bổ nhiệm 15/10/2021): Phó Chủ tịch Thường trực
- Ông Ngô Thục Vũ (bổ nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Lê Văn Minh (miễn nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Nguyễn Trần Hiếu (miễn nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Trần Việt Anh (miễn nhiệm 15/10/2021): Ủy viên
- Ông Nguyễn Lê Văn Ủy viên
- Ông Nguyễn Thiện Cảnh Ủy viên

HĐQT cũ và mới đã chuyển giao công việc và trách nhiệm cho nhau, đồng thời đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm Quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

2. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành**a. Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh**

- Năm 2021 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo linh hoạt, xử lý kịp thời, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, ra những kế hoạch và quyết định, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2021, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;
- Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2021 đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của Pháp luật Việt Nam.

b. Công tác tài chính kế toán

- Trong năm 2021, Ban điều hành vận hành và ban hành các quyết định về quản trị nhanh chóng, chấn chỉnh kịp thời những vướng mắc, tồn đọng cũng như việc thực hiện lập các Báo cáo tài chính 6 tháng, quý, Báo cáo năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định khác theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý thu chi, kiểm kê hàng tồn kho, tài sản, công cụ dụng cụ đúng quy chế tài chính và được áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan hiện hành.

c. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Luật lao động và Thỏa ước Lao Động Tập thể của Công ty.

d. Thực hiện chế độ kiểm toán

Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2021.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường đáng kể nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

V. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022.

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo

Đồng Nai, ngày 31 tháng 03 năm 2022

VI - HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NK 2019-2024

Hiện nay

Ông Nguyễn Mai Long	Chủ tịch HĐQT (Từ ngày 15/10/2021)
Ông Hồ Đăng Dân	Phó chủ tịch HĐQT (Từ ngày 15/10/2021)
Ông Ngô Thục Vũ	TV HĐQT (Từ ngày 15/10/2021)
Ông Nguyễn Thiện Cảnh	TV HĐQT
Ông Nguyễn Lê Văn	TV HĐQT

Đã miễn nhiệm

Ông Phạm Ngọc Tuấn	Chủ tịch HĐQT (Từ ngày 22/03/2019 – 15/10/2021)
Ông Trần Việt Anh	TV HĐQT (Từ ngày 22/03/2019 – 05/03/2021)
Ông Lê Văn Minh	TV HĐQT (Từ ngày 05/03/2021 – 15/10/2021)
Ông Nguyễn Trần Hiếu	TV HĐQT (Từ ngày 22/03/2019 – 15/10/2021)



Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Mai Long

Ông Nguyễn Mai Long sinh ngày 31/03/1980, dân tộc Kinh; Ông được bầu lại vào HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ bất thường kỳ 2021 ngày 15/10/2021.

Hiện nay Ông là Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Louis Holdings, Chủ tịch Louis Capital.



Phó chủ tịch HĐQT – Ông Hồ Đăng Dân

Ông Hồ Đăng Dân sinh ngày 15/12/1981, dân tộc Kinh; Ông được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 ngày 15/10/2021.

Hiện nay Ông là Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu An Giang.



Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Thiện Cảnh

Ông Nguyễn Thiện Cảnh sinh ngày 25/01/1964, dân tộc Kinh; Ông được bầu lại vào HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ năm 2019 ngày 22/03/2019.

Hiện nay ông là thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.



Thành viên HĐQT – Ông Ngô Thục Vũ

Ông Ngô Thục Vũ sinh ngày 30/09/1980, dân tộc Kinh; Ông được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 ngày 15/10/2021.

Hiện nay Ông là Tổng giám đốc Công ty cổ phần Louis Capital.

**Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Lê Văn**

Ông Nguyễn Trần Hiếu sinh ngày 12/08/1983, dân tộc Kinh; Ông được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ năm 2019 ngày 22/03/2019.

Hiện nay Ông là Giám đốc Tư vấn TCDN – Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA.

Thay đổi TV HĐQT và Ban Kiểm soát

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 26/03/2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/10/2021 ĐH đã thực hiện bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT và 3 thành viên Ban KS nhiệm kỳ 2019-2024

Danh sách người không còn là người có liên quan sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

1. Trần Việt Anh	TV HĐQT
2. Lê Văn Minh	TV HĐQT
3. Nguyễn Trần Hiếu	TV HĐQT
4. Tạ Thanh Hải	TV BKS
5. Phạm Quốc Việt	TV BKS
6. Lưu Nhật Huy	TV BKS

BAN KIỂM SOÁT NK 2019-2024

Bà Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng Ban (từ ngày 15/10/2021)
Ông Phạm Minh Vương	TV BKS (từ ngày 15/10/2021)
Bà Phạm Thu Thảo	TV BKS (từ ngày 15/10/2021)
Ông Đào Ngọc Quyết	Trưởng Ban (Từ ngày 22/03/2019 – 15/10/2021)
Ông Phạm Quốc Việt	TV BKS (Từ ngày 05/03/2021 – 15/10/2021)
Ông Lưu Nhật Huy	TV BKS (Từ ngày 22/03/2019 – 15/10/2021)



Trưởng ban kiểm soát – Bà Nguyễn Thị Kiều Liên

Bà Nguyễn Thị Kiều Liên sinh ngày 24/02/1987, dân tộc Kinh; Bà được bầu vào Ban KS nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 ngày 15/10/2021.

Hiện nay Bà là Thành viên BKS Cty CP Louis Holdings.

TV. ban kiểm soát – Ông Tạ Thanh Hải – đến ngày 02/12/2020



TV. Ban Kiểm Soát – Ông Phạm Minh Vương

Ông Phạm Minh Vương sinh ngày 22/10/1995, dân tộc Kinh; Ông được bầu vào Ban KS nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 ngày 15/10/2021.

Hiện nay Ông là Phó phòng kiểm toán nội bộ Cty CP Louis Land.



TV. Ban kiểm soát – Bà Phạm Thu Thảo

Bà Phạm Thu Thảo sinh ngày 29/11/1997, dân tộc Kinh; Bà được bầu vào Ban KS nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 ngày 15/10/2021.

Hiện nay Bà là chuyên viên kiểm toán nội bộ tại Cty CP Louis Holdings.

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BKS; THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC VÀ CHI PHÍ CHO HĐQT, BKS

- Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 cuộc họp. Các nội dung đã thực hiện trong các kỳ họp là:
 - Đánh giá kết quả SXKD năm 2020, xây dựng kế hoạch năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông.
 - Thống nhất đơn từ nhiệm của ông Trần Việt Anh, bầu bổ sung ông Lê Văn Minh.
 - Thống nhất đơn từ nhiệm của ông Tạ Thanh Hải, bầu bổ sung ông Phạm Quốc Việt.
 - Thống nhất đầu tư máy đột dập CNC và thiết bị đo lường.
 - Phê duyệt hạn mức tín dụng tại MB bank, hạn mức 120 tỷ.
 - Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Nguyễn Thiện Cảnh và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Nguyễn Trần Hiếu từ ngày 18/06/2021.
 - Bổ nhiệm uỷ viên thường trực với ông Nguyễn Thiện Cảnh từ ngày 18/06/2021.
 - Thống nhất đơn từ nhiệm của ông Đào Ngọc Quyết.
 - Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán Cty TNHH Hãng kiểm toán AASC để soát xét BCTC bán niên và kiểm toán năm 2021.
 - Quyết định phê duyệt sơ đồ tổ chức của công ty.
 - Quyết định bổ nhiệm ông Đào Ngọc Quyết làm Giám đốc tài chính kể từ ngày 01/07/2021.
 - Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021.
 - Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Nguyễn Trần Hiếu và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Nguyễn Thiện Cảnh từ ngày 01/09/2021.
 - Miễn nhiệm chức danh Giám đốc tài chính với ông Đào Ngọc Quyết và bổ nhiệm chức danh Giám đốc tài chính với ông Nguyễn Bá Ngọc từ ngày 27/08/2021.
 - Thống nhất bán các khoản nợ xấu theo tờ trình của Tổng giám đốc.
 - Thống nhất chủ trương về việc mở tài khoản tại công ty chứng khoán APG và Công ty cổ phần tập đoàn quản lý tài sản Trí Việt.
 - Thống nhất bầu Chủ tịch HĐQT là ông Nguyễn Mai Long, Phó Chủ tịch là ông Hồ Đăng Dân cho nhiệm kỳ 2019 – 2024.
 - Thống nhất cử ông Nguyễn Mai Long là chủ tịch HĐQT chuyên trách.
 - Ủy quyền chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.
 - Lựa chọn FPTs là đơn vị tư vấn phát hành, giao TGD chịu trách nhiệm phối hợp.
 - Ủy quyền chủ tịch HĐQT thực hiện một số nội dung của HĐQT.

- Bổ nhiệm bà Trần Thị Mai, ông Nguyễn Vĩnh Tài, Ông Mai Văn Khải là Phó Tổng giám đốc.
- Thù lao HĐQT, BKS: 716.000.000 đồng
- Chi phí đi lại, ăn ở của các thành viên HĐQT, BKS do Công ty thanh toán.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong năm:
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần của HĐQT, BKS và đại diện/vốn góp tại thời điểm chốt danh sách ngày 03/03/2021 là: 51,57%.
 - Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2021 là: 54.674.320.000 đồng.
 - Thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của HĐQT, BKS, Ban điều hành:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Công ty Cổ phần Louis Capital	Nguyễn Mai Long - Chủ tịch HĐQT	0	0,00%	2.800.100	51,21%
2	Nguyễn Lê Văn	TV HĐQT	0	0,00%	400	0,01%
3	Nguyễn Thiện Cảnh	TV HĐQT, Tổng GĐ	421.899	7,72%	11.099	0,20%
4	Trần Văn Dương	Phó Tổng GĐ	47.755	0,87%	2.700	0,05%
5	Trần Thị Mai	Phó Tổng GĐ	0	0,00%	155	0,00%
6	Nguyễn Vĩnh Tài	Phó Tổng GĐ	0	0,00%	5.200	0,01%
6	Huỳnh Thị Kim Oanh	Kế toán trưởng	249	0,00%	100	0,00%
	Tổng cộng				2.819.754	51,57%

VII – BÁO CÁO KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC - đơn vị đủ điều kiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết hoặc tổ chức kinh doanh chứng khoán theo qui định của Bộ Tài chính và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

Toàn văn Báo cáo tài chính kèm theo.

Trân trọng và kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Đồng Nai, ngày 31 tháng 03 năm 2022.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SAMETEL
M.S.D.N: 3600850734
SAMETEL CORPORATION
VIỆT NAM



Nguyễn Thiện Cảnh

MỘT SỐ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHÍNH



➤ Tủ phối quang ngoài trời bằng vật liệu Composite hoặc sắt sơn tĩnh điện. Dung lượng tối đa 480FO.

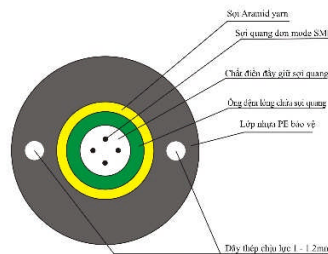
➤ ODF tập trung dung lượng tối đa 1920FO.

➤ Tủ điện lực: Tủ phân phối hạ thế, tủ điện AC,... bằng vật liệu Composite hoặc sơn tĩnh điện.

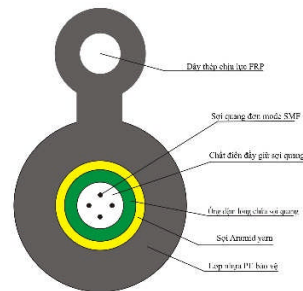
CÁP THUÊ BAO QUANG



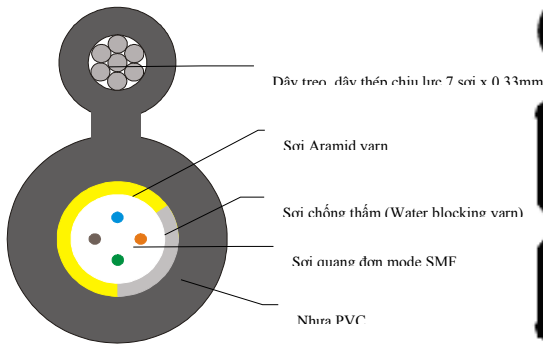
Cáp thuê bao quang ngầm, treo dung lượng 2-4FO có aramid yarn



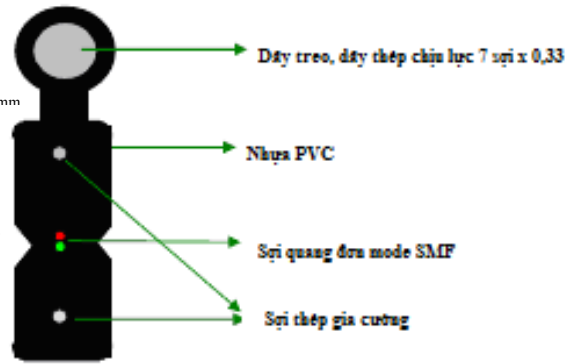
Cáp truy nhập ngầm (DAC) dung lượng 4FO có aramid yarn



Cáp truy nhập FTTH dung lượng 2-4FO có aramid yarn



Cáp quang treo bọc trực tiếp



Cáp quang treo hình số 8 bọc trực tiếp

TỦ ĐIỆN LỰC



Tủ đảo nguồn



Tủ đóng cắt động cơ



Tủ điện 3 pha lắp đặt điện kế và CB





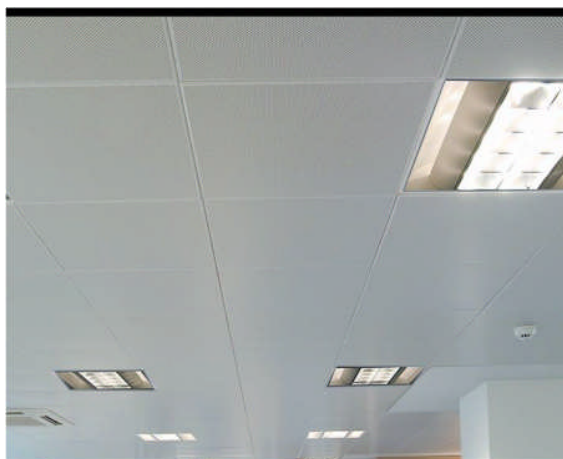
**Record SL
MCCB - CẦU DAO TỰ ĐỘNG
DẠNG KHỐI**

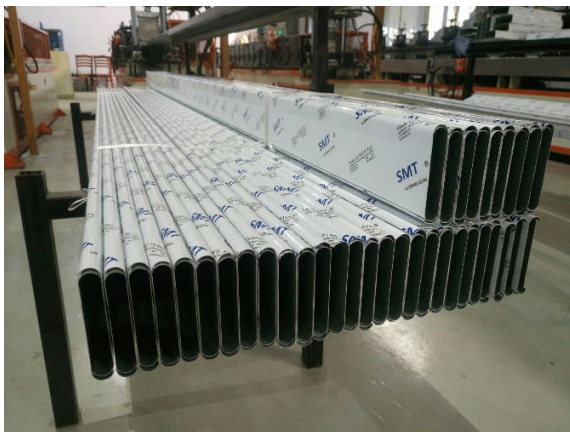
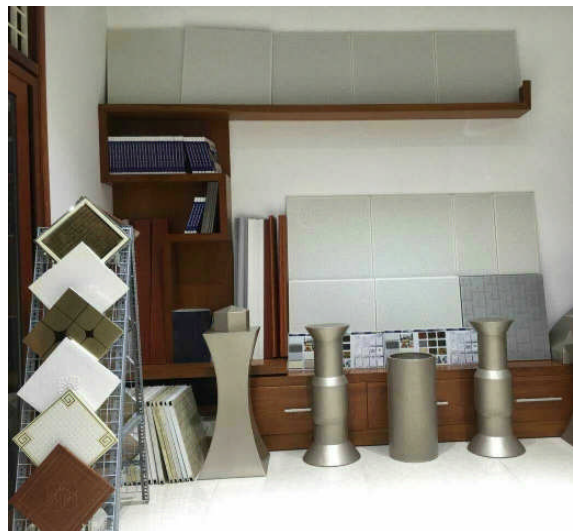
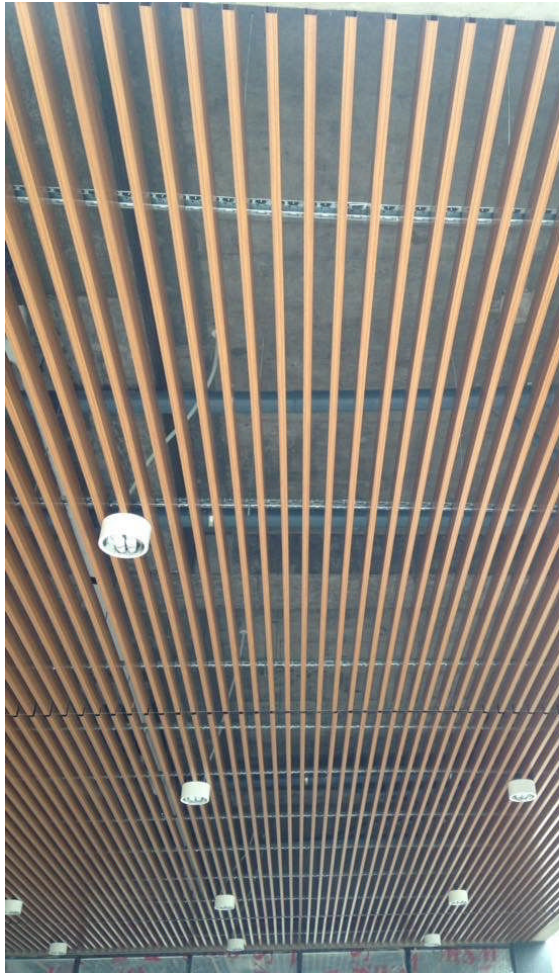


**MB-Line
MCB - CẦU DAO TỰ ĐỘNG
DẠNG MÔĐUN (TÉP)**



**MB-Line
RCCB - CẦU DAO TỰ ĐỘNG
- CHỐNG GIẬT**







ĐIỆN MẶT TRỜI (SOLAR)



Khởi công dự án Solar mái nhà do SAMETEL là Tổng thầu EPC



Nhà Inverter tại dự án SAMETEL đầu tư





HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI
SAMETEL Solar





Dịch vụ Quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống

PHỤ KIỆN SOLAR

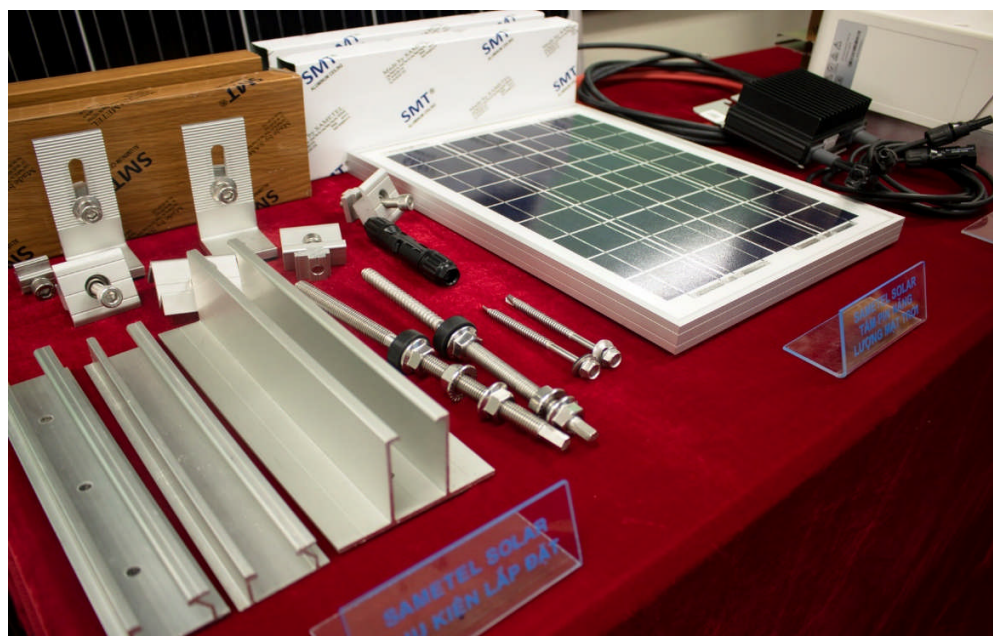




**Bát má, Thanh nhôm, Kẹp giữa, Bulon, Đầu nối MC4,
Dây điện 4, 6mm², Kẹp cuối, Mini rail,...**

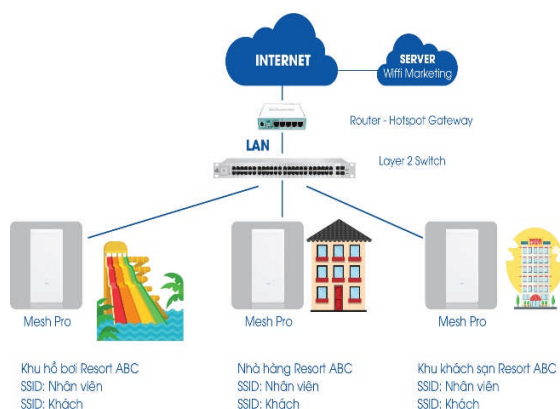


Tủ điện ACB của SAMETEL cho hệ Điện mặt trời

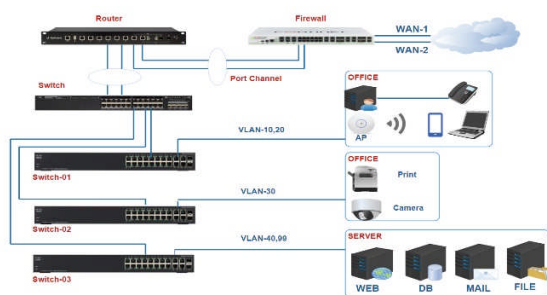




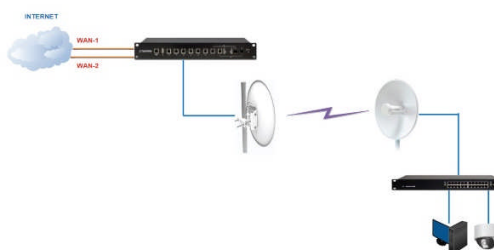
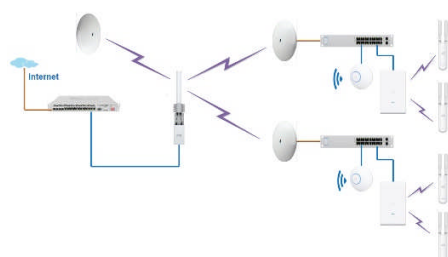
Sản xuất phụ kiện Solar



Thiết bị Point to Point



Thiết bị Switch+PoE



GIẢI PHÁP WIFI TỐC ĐỘ CAO

THÔNG TIN LIÊN HỆ



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁMỆTÊL

Trụ sở chính: Đường số 1 – KCN Long Thành – Long Thành – Đồng Nai

VPĐD: Số 7-9 đường số 7 - Phường An Lợi Đông - TP. Thủ Đức - TP.HCM

Điện thoại: (84 28) 3551 3731~3734

Fax: (84 28) 35513 735

Website: www.sametel.com.vn

E-mail: cbtt@sametel.com.vn